

Số: **673**/QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày **31** tháng **3** năm 2017

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường đến ngày 30 tháng 01 năm 2017

### BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

### QUYẾT ĐỊNH:


**Điều 1.** Công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường đến ngày 30 tháng 01 năm 2017 (danh mục kèm theo Quyết định này).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công báo;
- Cổng TTĐT Bộ TN&MT;
- Lưu: VT, PC.



BỘ TRƯỞNG



Trần Hồng Hà

**DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ HOẶC MỘT PHẦN THUỘC LĨNH VỰC  
QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG ĐẾN NGÀY 30 THÁNG 01 NĂM 2017**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 673/QĐ-BTNMT ngày 31 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

| STT      | Tên loại văn bản                                       | Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản/Trích yếu nội dung của văn bản  | Thời điểm có hiệu lực | Ghi chú  |
|----------|--|--|---|-----------------------|--|
| <b>I</b> | <b>LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI</b>                                |  |   |                       |  |
|          | <b>Văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng</b> |  |   |                       |  |
| 1.       | Thông tư   | 05/2006/TT-BTNMT ngày 24/5/2006              | Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 182/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai  | 20/6/2006             | Hết hiệu lực ngày 01/7/2016, bị thay thế bởi Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai  |
| 2.       | Thông tư   | 06/2007/TT-BTNMT                             | Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ Quy định bổ sung về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai | 03/8/2007             | Hết hiệu lực ngày 13/3/2015, bị thay thế bởi Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT hướng dẫn Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP   |
| 3.       | Thông tư   | 03/2009/TT-BTNMT ngày 23/3/2009              | Quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật phân định địa giới hành chính và lập hồ sơ địa giới hành chính các cấp  | 07/5/2009             | Hết hiệu lực ngày 01/01/2015, bị thay thế bởi Thông tư 49/2014/TT-BTNMT ngày 22/8/2014 về Định mức kinh tế - kỹ thuật xác định đường địa giới hành chính, cắm mốc địa giới hành chính và lập hồ sơ địa giới hành chính các cấp |
| 4.       | Thông tư   | 06/2010/TT-BTNMT ngày 15/3/2010              | Quy định về định mức kinh tế kỹ thuật lập và điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất   | 01/5/2010             | Hết hiệu lực ngày 07/5/2015, bị thay thế bởi Thông tư 09/2015/TT-BTNMT ngày 23/3/2015 về Định mức kinh tế - kỹ thuật lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất   |
| 5.       | Thông tư   | 16/2010/TT-BTNMT ngày 26/8/2010              | Quy định trình tự, thủ tục cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai  | 15/10/2010            | Hết hiệu lực bởi Điều 154 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.                       |
| 6.       | Thông tư   | 17/2010/TT-BTNMT ngày 04/10/2010             | Quy định kỹ thuật về chuẩn dữ liệu địa chính  | 19/11/2010            | Hết hiệu lực ngày 01/8/2016, bị thay thế bởi Thông tư số 75/2015/TT-BTNMT ngày 28/12/2015 quy định kỹ thuật về cơ sở dữ liệu đất đai   |

|           |  |   |  |            |   |
|-----------|--|---|--|------------|---|
| 7.        | Thông tư   | 28/2010/TT-BTNMT<br>ngày 18/11/2010               | Quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật điều tra, đánh giá chất lượng đất  | 01/3/2011  | Hết hiệu ngày ngày 22/12/2016, bị thay thế bởi Thông tư số 33/2016/TT-BTNMT ngày 07/11/2016 về điều tra, đánh giá thoái hóa đất   |
| 8.        | Thông tư   | 15/2012/TT-BTNMT<br>ngày 26/11/2012               | Về Định mức kinh tế - kỹ thuật điều tra thoái hóa đất  | 14/01/2013 | Hết hiệu ngày ngày 22/12/2016, bị thay thế bởi Thông tư số 33/2016/TT-BTNMT ngày 07/11/2016 về điều tra, đánh giá thoái hóa đất   |
| 9.        | Thông tư   | 09/2013/TT-BTNMT<br>ngày 28/5/2013                | Quy định về quản lý, sử dụng đất bãi bồi ven sông, biển, đất có mặt nước ven biển  | 15/7/2013  | Hết hiệu lực ngày 13/3/2015, bị thay thế bởi Thông tư 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 hướng dẫn Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP   |
| 10.       | Thông tư   | 49/2013/TT-BTNMT<br>ngày 26/12/2013               | Sửa đổi quy định của Định mức kinh tế - kỹ thuật điều tra thoái hóa đất kèm theo Thông tư 15/2012/TT-BTNMT                 | 09/02/2014 | Hết hiệu ngày ngày 22/12/2016, bị thay thế bởi Thông tư số 33/2016/TT-BTNMT ngày 07/11/2016 về điều tra, đánh giá thoái hóa đất   |
| 11.       | Thông tư   | 55/2013/TT-BTNMT<br>ngày 30/12/2013               | Quy định về thành lập bản đồ địa chính   | 14/02/2014 | Hết hiệu lực ngày 05/7/2014, bị thay thế bởi Thông tư số 25/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 về bản đồ địa chính  |
| 12.       | Thông tư liên tịch                                     | 01/2010/TTLT-BTNMT-<br>BNV-BTC ngày<br>08/01/2010 | Hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và cơ chế tài chính của Tổ chức phát triển quỹ đất             | 22/02/2010 | Hết hiệu lực ngày 19/5/2015, bị thay thế bởi Thông tư liên tịch số 16/2015/TTLT-BTNMT-BNV-BTC ngày 04/4/2015 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và cơ chế hoạt động của Trung tâm phát triển quỹ đất trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường |
| 13.       | Thông tư liên tịch                                     | 05/2010/TTLT-BTNMT-<br>BNV-BTC ngày<br>15/3/2010  | Hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức, biên chế và cơ chế tài chính của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất | 01/5/2010  | Hết hiệu lực ngày 19/5/2015, bị thay thế bởi Thông tư liên tịch số 15/2015/TTLT-BTNMT-BNV-BTC ngày 04/4/2015 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và cơ chế hoạt động của Văn phòng đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường    |
| <b>II</b> | <b>LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC</b>                        |   |  |            |   |
|           | <b>Văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng</b> |   |  |            |   |
| 14.       | Thông tư   | 40/2014/TT-BTNMT<br>ngày 11/7/2014                | Về hành nghề khoan nước dưới đất do Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành   | 26/8/2014  | Hết hiệu lực một phần (Điều 5, Điều 6), bị thay thế bởi Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường   |

|   |           |                                     |   |            |  |
|---|-----------|-------------------------------------|---|------------|--|
| 15.   | Thông tư  | 56/2014/TT-BTNMT<br>ngày 24/9/2014  | Quy định điều kiện về năng lực của tổ chức, cá nhân thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước, tư vấn lập quy hoạch tài nguyên nước, lập đề án, báo cáo trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tài nguyên nước | 10/11/2014 | Hết hiệu lực một phần (Điều 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9), bị thay thế bởi Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường                |
| <b>III LĨNH VỰC KHOÁNG SẢN</b>  |           |                                     |   |            |  |
| <b>Văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chính phủ</b>                      |           |                                     |   |            |  |
| 16.   | Nghị định | 15/2012/NĐ-CP ngày<br>09/3/2012     | Hướng dẫn Luật khoáng sản   | 25/4/2014  | Hết hiệu lực ngày 14/01/2017, bị thay thế bởi Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 hướng dẫn Luật khoáng sản.   |
| <b>Văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng</b>                      |           |                                     |   |            |  |
| 17.   | Thông tư  | 11/2010/TT-BTNMT<br>ngày 05/7/2010  | Quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật các công trình địa chất   | 20/8/2010  | Hết hiệu lực một phần, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 07/2013/TT-BTNMT ngày 07/5/2013 của Bộ trưởng Bộ TNMT sửa đổi định mức kinh tế-kỹ thuật các công trình địa chất kèm theo Thông tư 11/2010/TT-BTNMT |
| 18.   | Thông tư  | 17/2012/TT-BTNMT<br>ngày 29/11/2012 | Quy định về điều kiện của tổ chức hành nghề thăm dò khoáng sản  | 15/01/2013 | Hết hiệu lực một phần (Điều 2, 3, 4, 5, 6), bị thay thế bởi Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường                      |
| <b>IV LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG</b>   |           |                                     |   |            |  |
| <b>Văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ</b> |           |                                     |   |            |  |
| 19.   | Nghị định | 24/2006/NĐ-CP ngày<br>06/3/2006     | Về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí  | 30/3/2006  | Hết hiệu lực một phần (Điểm 1.3, Mục X, Phần A), bởi Khoản 2 Điều 66 Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 về quản lý chất thải và phế liệu  |
| 20.   | Nghị định | 80/2006/NĐ-CP ngày<br>09/8/2006     | Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường  | 03/9/2006  | Hết hiệu lực ngày 01/4/2015, bị thay thế bởi Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường   |
| 21.   | Nghị định | 59/2007/NĐ-CP ngày<br>09/4/2007     | Quy định về quản lý chất thải rắn   | 18/5/2007  | Hết hiệu lực một phần (trừ các Điều 7, 8, 9, 10, 11, 13, 15, 16, 17, 18), bởi Khoản 2 Điều 66 Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 về quản lý chất thải và phế liệu                                       |
| 22.   | Nghị định | 88/2007/NĐ-CP ngày<br>28/5/2007     | Về thoát nước đô thị và khu công nghiệp   | 08/7/2007  | Hết hiệu lực ngày 01/01/2015, bị thay thế bởi Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày  |

|  |            |                                  |   |            |   |
|--|------------|----------------------------------|---|------------|---|
|  |            |                                  |   |            | 06/8/2014 về thoát nước và xử lý nước thải  |
| 23.  | Nghị định  | 174/2007/NĐ-CP ngày 29/11/2007   | Về phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành/.                                    | 22/12/2007 | Hết hiệu lực ngày 15/6/2015, bị thay thế bởi Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 về quản lý chất thải và phế liệu   |
| 24.  | Nghị định  | 74/2011/NĐ-CP ngày 28/5/2011     | Về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản   | 01/01/2012 | Hết hiệu lực ngày 01/5/2016, bị thay thế bởi Nghị định số 12/2016/NĐ-CP ngày 19/02/2016 về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản   |
| 25.  | Nghị định  | 179/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013   | Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường   | 30/12/2013 | Hết hiệu lực ngày 01/02/2017, bị thay thế bởi Nghị định 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường  |
| 26.  | Nghị định  | 80/2014/NĐ-CP ngày 06/8/2014     | Về thoát nước và xử lý nước thải  | 01/01/2015 | Hết hiệu lực một phần (Khoản 4 Điều 4, Khoản 6 Điều 4, Khoản 3 Điều 45), bởi Khoản 2 Điều 66 Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 về quản lý chất thải và phế liệu   |
| 27.  | Quyết định | 16/2007/QĐ-TTg ngày 29/01/2007   | Phê duyệt quy hoạch tổng thể mạng lưới quan trắc tài nguyên và môi trường đến 2020  | 01/3/2007  | Hết hiệu lực ngày 12/01/2016, bị thay thế bằng Quyết định 90/QĐ-TTg ngày 12 tháng 01 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch mạng lưới quan trắc tài nguyên và môi trường quốc gia giai đoạn 2016 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 |
| <b>Văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng</b> |            |                                  |   |            |   |
| 28.  | Thông tư   | 10/2007/TT-BTNMT ngày 22/10/2007 | Hướng dẫn bảo đảm chất lượng và kiểm soát chất lượng trong quan trắc môi trường   | 18/11/2007 | Hết hiệu lực ngày 03/02/2013, bị thay thế bởi Thông tư số 21/2012/TT-BTNMT ngày 19/12/2012 quy định việc bảo đảm chất lượng và kiểm soát chất lượng trong quan trắc môi trường  |
| 29.  | Thông tư   | 08/2010/TT-BTNMT ngày 18/3/2010  | Quy định việc xây dựng báo cáo môi trường quốc gia, báo cáo tình hình tác động môi trường của ngành, lĩnh vực và báo cáo hiện trạng môi trường cấp tỉnh | 06/5/2010  | Hết hiệu lực ngày 01/12/2015, bị thay thế bằng Thông tư 43/2015/TT-BTNMT ngày 22/9/2015 về báo cáo hiện trạng môi trường, bộ chỉ thị môi trường và quản lý số liệu quan trắc môi trường   |
| 30.  | Thông tư   | 13/2010/TT-BTNMT ngày 28/7/2010  | Quy định về Giải thưởng Môi trường Việt Nam   | 15/9/2010  | Hết hiệu lực ngày 01/02/2016, bị thay thế bởi Thông tư số 62/2015/TT-BTNMT ngày 16/12/2015 quy định về Giải thưởng Môi trường Việt Nam  |
| 31.  | Thông tư   | 46/2011/TT-BTNMT ngày 26/12/2011 | Quy định về bảo vệ môi trường làng nghề   | 01/3/2012  | Hết hiệu lực ngày 01/12/2016, bị thay thế bởi Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT ngày 14/10/2016 về bảo vệ môi trường cụm công nghiệp, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung,   |

|           |   |                                  |  |            |   |
|-----------|---|----------------------------------|--|------------|---|
|           |   |                                  |  |            | làng nghề và cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ  |
| 32.       | Thông tư  | 52/2013/TT-BTNMT ngày 27/12/2013 | Quy định việc vận chuyển hàng nguy hiểm là chất độc hại, lây nhiễm   | 01/3/2014  | Hết hiệu lực một phần (Khoản 1, Khoản 2 Điều 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11), bị thay thế bởi Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường |
| 33.       | Thông tư  | 43/2014/TT-BTNMT ngày 29/7/2014  | Quy định về đào tạo nghiệp vụ bảo vệ môi trường trong kinh doanh xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng   | 15/9/2014  | Hết hiệu lực một phần (Khoản 1 Điều 6), bị thay thế bởi Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường                                 |
| 34.       | Thông tư  | 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015  | Về quản lý chất thải nguy hại  | 01/9/2015  | Hết hiệu lực một phần (Điều 8), bị thay thế bởi Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường   |
| <b>VI</b> | <b>LĨNH VỰC BIỂN VÀ HẢI ĐẢO</b>   |                                  |  |            |   |
|           | <b>Văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ</b> |                                  |  |            |   |
| 35.       | Nghị định   | 242-HĐBT ngày 05/8/1991          | Quy định các bên nước ngoài và phương tiện nước ngoài vào nghiên cứu khoa học ở các vùng biển Việt Nam                                       | 05/8/1991  | Hết hiệu lực ngày 01/7/2016, bị thay thế bởi Nghị định số 41/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 quy định chi tiết việc cấp phép cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam.        |
| 36.       | Nghị định   | 25/2009/NĐ-CP ngày 06/3/2009     | Về quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, hải đảo  | 01/5/2009  | Hết hiệu lực ngày 01/7/2016, bị thay thế bởi Nghị định 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 quy định chi tiết thi hành một điều của Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo   |
| 37.       | Quyết định  | 23/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013    | Quyết định 23/2013/QĐ-TTg về Quy chế phối hợp quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, hải đảo do Thủ tướng Chính phủ ban hành | 15/6/2013  | Hết hiệu lực ngày 01/7/2016, bị thay thế bởi Nghị định 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 quy định chi tiết thi hành một điều của Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo   |
|           | <b>Văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng</b>                      |                                  |  |            |   |
| 38.       | Thông tư  | 35/2010/TT-BTNMT ngày 14/12/2010 | Quy định về Định mức kinh tế - kỹ thuật đo đạc, thành lập bản đồ địa hình đáy biển bằng máy đo sâu hồi âm đa tia                             | 15/02/2011 | Hết hiệu lực ngày 06/02/2013, bị thay thế bởi Thông tư số 20/2012/TT-BTNMT ngày 19/12/2012 ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật đo đạc và bản đồ  |

|             |  |                                     |  |            |   |
|-------------|--|-------------------------------------|--|------------|---|
| 39.         | Thông tư   | 22/2012/TT-BTNMT<br>ngày 26/12/2012 | Quy định việc lập và thực hiện Kế hoạch quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường vùng ven biển   | 18/02/2013 | Hết hiệu lực bởi Nghị định 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 quy định chi tiết thi hành một điều của Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo   |
| 40.         | Thông tư   | 28/2012/TT-BTNMT<br>ngày 28/12/2012 | Quy định về nội dung, chế độ báo cáo tình hình quản lý hoạt động điều tra cơ bản, khai thác, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, hải đảo       | 18/02/2013 | Hết hiệu lực ngày 01/7/2016, bị thay thế bởi Thông tư số 10/2016/TT-BTNMT ngày 16/5/2016 Quy định chi tiết nội dung, thể thức, thời điểm báo cáo về quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, hải đảo  |
| <b>VII</b>  | <b>LĨNH VỰC ĐO ĐẠC VÀ BẢN ĐỒ</b>                                     |                                     |  |            |   |
|             | Văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng                      |                                     |  |            |   |
| 41.         | Thông tư   | 02/2007/TT-BTNMT<br>ngày 12/02/2007 | Hướng dẫn kiểm tra, thẩm định và nghiệm thu công trình, sản phẩm đo đạc và bản đồ do Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành                                | 08/4/2014  | Hết hiệu lực ngày 15/02/2016, bị thay thế bởi Thông tư số 63/2015/TT-BTNMT ngày 21/12/2015 quy định về kiểm tra, thẩm định và nghiệm thu chất lượng công trình, sản phẩm đo đạc và bản đồ   |
| <b>VIII</b> | <b>LĨNH VỰC KHÁC</b>   |                                     |  |            |   |
|             | Văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ |                                     |  |            |   |
| 42.         | Quyết định   | 09/2008/QĐ-BTNMT<br>ngày 27/11/2008 | Về Định mức kinh tế - kỹ thuật mạng lưới trạm khí tượng thủy văn   | 31/12/2008 | Hết hiệu lực ngày 26/01/2017, bị thay thế bởi Thông tư số 36/2016/TT-BTNMT ngày 08/12/2016 ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật mạng lưới trạm khí tượng thủy văn   |
| 43.         | Thông tư   | 46/2014/TT-BTNMT<br>ngày 01/8/2014  | Quy định về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường                                 | 16/9/2014  | Hết hiệu lực ngày 01/01/2017, bị thay thế bởi Thông tư số 32/2016/TT-BTNMT ngày 07/11/2016 quy định về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường   |
| 44.         | Thông tư   | 01/2014/TT-BTNMT<br>ngày 14/01/2014 | Quy định về trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu của thanh tra viên, cán bộ, công chức thuộc cơ quan thanh tra nhà nước về Tài nguyên và Môi trường | 28/02/2014 | Hết hiệu lực ngày 01/01/2017, bị thay thế bởi Thông tư số 34/2016/TT-BTNMT ngày 10/11/2016 quy định về trang phục, phù hiệu, biển hiệu của thanh tra viên, cán bộ, công chức cơ quan thanh tra nhà nước và công chức được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành tài nguyên và môi trường |